Tra cứu Biểu thuế XNK Việt Nam

# Chi tiết mã HS 2620.99

| | |
|---|---|
| **Mã HS** | 2620.99 |
| **Mô tả hàng hóa** | Xỉ, tro và cặn (trừ loại thu được từ quá trình sản xuất sắt hoặc thép), có chứa kim loại, arsen hoặc các hợp chất của chúng / - Loại khác: / - - Loại khác: |
| **Đơn vị** | |
| **Thời điểm tạo** | 03/11/2026 18:47:05 |
| **Phiên bản dữ liệu** | 2026.04.05 – BIEU THUE XNK 2026.04.05.xlsx |
| **Trạng thái xác minh** | Dữ liệu biểu thuế đối chiếu file nguồn; khuyến cáo/mapping là thông tin định hướng; điều kiện FTA chưa xác minh. |
| **Liên kết** | https://vietnamtariff.com/hs-code/262099/ |

## 2 dòng thuế thuộc 2620.99

| Mã HS | Mô tả hàng hóa | Đơn vị | Thuế NK thông thường | MFN | VAT |
|---|---|---|---|---|---|
| 2620.99.10 | Xỉ, tro và cặn (trừ loại thu được từ quá trình sản xuất sắt hoặc thép), có chứa kim loại, arsen hoặc các hợp chất của chúng / - Loại khác: / - - Loại khác: / - - - Xỉ và phần chưa cháy hết (hardhead) của thiếc(SEN) | kg | 15% | 10% | 8 / 10 (nhiều mức) |
| 2620.99.90 | Xỉ, tro và cặn (trừ loại thu được từ quá trình sản xuất sắt hoặc thép), có chứa kim loại, arsen hoặc các hợp chất của chúng / - Loại khác: / - - Loại khác: / - - - Loại khác | kg | 15% | 10% | 8 / 10 (nhiều mức) |

Báo cáo mang tính tham khảo, được tạo tự động từ dữ liệu biểu thuế nguồn và quy tắc khuyến cáo. Đây không phải quyết định của cơ quan hải quan, không xác nhận mã HS, điều kiện hưởng FTA hay hiệu lực pháp lý. Người dùng chịu trách nhiệm đối chiếu văn bản pháp luật hiện hành.